

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình Phát triển nguồn nhân lực,
nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Huế năm 2026**

Căn cứ Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XVI) về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Chương trình hành động số 432/CTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố) thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13/5/2022 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khoá XVI) về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố) về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao năm 2026, như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Phát triển nguồn nhân lực thành phố đảm bảo không ngừng nâng cao về chất lượng và số lượng, chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, kỹ thuật, tay nghề cao, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Ưu tiên phát triển nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin, y tế, giáo dục, du lịch - các lĩnh vực thế mạnh của thành phố.

2. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản lý nhân lực của khu vực công và khu vực ngoài công lập, giúp tăng cường hiệu quả quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu nhân lực.

3. Phát triển thị trường lao động bền vững, tăng kết nối cung - cầu lao động trên thị trường. Nâng cao năng lực dự báo nhu cầu đào tạo và sử dụng lao động

của doanh nghiệp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm cơ sở thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

4. Tuyển sinh, đào tạo nghề cho 17.000 học viên ở các cấp trình độ (trình độ cao đẳng: 2.200 người, trình độ trung cấp: 2.300 người, trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo nghề nghiệp khác: 12.500 người), tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 76%.

5. Phân đầu trên 85% học sinh, sinh viên tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng nghề nghiệp và đại học đạt trình độ chuyên môn, tay nghề đáp ứng yêu cầu thực tế của nhà tuyển dụng.

6. Giải quyết việc làm cho khoảng 18.000 lao động, trong đó đưa trên 2.400 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

7. Phân đầu 100% cán bộ, công chức, viên chức các cấp được đào tạo đáp ứng tiêu chuẩn trình độ, chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm. trong đó, có ít nhất 10% công chức hành chính các cấp có trình độ sau đại học.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Truyền thông nâng cao nhận thức đối với công tác phát triển nguồn nhân lực

a) Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về công tác phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của nguồn nhân lực, từ đó thúc đẩy các cá nhân và tổ chức tham gia tích cực vào các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, và thu hút nhân tài.

b) Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội trong việc tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực.

c) Tăng cường truyền thông, hợp tác với doanh nghiệp trong việc kết nối đào tạo với nhu cầu thị trường, đẩy mạnh chuyển đổi số trong tuyên truyền, hướng nghiệp, và đảm bảo nguồn lực tài chính cho công tác này, phù hợp với xu hướng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0.

2. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy (nay là Thành ủy); Chương trình, Đề án của UBND thành phố về phát triển nguồn nhân lực.

- Triển khai thực hiện các Nghị quyết số 04-NQ/TU, 05-NQ/TU, 07-NQ/TU, 08-NQ/TU, 12-NQ/TU của Tỉnh ủy (nay là Thành ủy) về xây dựng và phát triển Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) thành trung tâm lớn về văn hóa - du lịch, giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học - công nghệ và chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 13/5/2022 của Tỉnh ủy (nay là Thành ủy) về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Thành phố Huế) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 432/CTr-UBND ngày

16/11/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) thực hiện Nghị quyết của Tỉnh uỷ (nay là Thành uỷ) về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) phê duyệt Đề án về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là Thành phố Huế) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 14/9/2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về triển khai thực hiện Đề án “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách nhằm thu hút, phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tiếp tục tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, phát triển nguồn nhân lực ở các ngành, lĩnh vực, phát triển nguồn nhân lực theo nhu cầu xã hội, có trọng tâm, trọng điểm, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, hình thành đội ngũ lao động có kỹ năng, lành nghề, tạo sự chuyển dịch cơ cấu lao động, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh mới.

- Triển khai thực hiện các Đề án, Kế hoạch, Chương trình về phát triển, thu hút nguồn nhân lực của các ngành, các địa phương trong định hướng của Đề án Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Huế giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030. Trong đó, chú trọng xây dựng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực các ngành: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Khoa học và Công nghệ.

- Tập trung nguồn lực đầu tư cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp chất lượng cao, tập trung đầu tư phát triển các ngành nghề trọng điểm đã được quy hoạch theo các cấp độ (quốc tế, khu vực ASEAN và quốc gia). Nâng cao chất lượng đào tạo nghề phù hợp với chuẩn nghề khu vực ASEAN. Khuyến khích thành lập mới cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao công nghệ hiện đại và các quy trình sản xuất tiên tiến vào các lĩnh vực trọng tâm, chú trọng các sản phẩm có tính ứng dụng cao, có khả năng thương mại hoá. Phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao đủ về số lượng, chất lượng, phân bổ hợp lý trong cơ cấu kinh tế. Có chính sách đột phá thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển doanh nghiệp số. Đẩy mạnh chuyển đổi số và dịch vụ đô thị thông minh.

c) Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tham mưu Thành uỷ tổ chức hội nghị sơ kết Nghị quyết số 17-NQ/TU về phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Xây dựng Kế hoạch Hội nghị sơ kết Chương trình hành động số 432/CTr-UBND ngày 16/11/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) về việc thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU và Đề án “Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

3. Phát triển thị trường lao động, tăng cường kết nối cung - cầu lao động và giải quyết việc làm

a) Ban hành cơ chế, chính sách giải quyết việc làm trong nước và ngoài nước trong giai đoạn mới, trong đó tập trung vào việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, kỹ năng nghề, gắn với thị trường lao động; hỗ trợ tạo việc làm, tự tạo việc làm, đào tạo nghề; đồng thời có chính sách đặc thù cho vùng khó khăn, dân tộc thiểu số (đào tạo, việc làm phù hợp địa phương) nhằm nâng cao năng suất, thu hút lao động có chuyên môn cao và đảm bảo an sinh xã hội.

b) Tập trung phát triển các kỹ năng cần thiết như ngoại ngữ, công nghệ, kỹ năng mềm và ý thức lao động, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế địa phương; các chính sách về tiền lương, phúc lợi và cơ hội phát triển nghề nghiệp cần được thiết kế phù hợp, linh hoạt và cạnh tranh để giữ chân lao động chất lượng cao.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu nguồn nhân lực về lao động - việc làm đồng bộ, liên thông trên địa bàn toàn thành phố và toàn quốc; tổ chức các phiên giao dịch việc làm chuyên sâu, hiệu quả.

d) Phát triển nguồn nhân lực quản lý, điều hành doanh nghiệp, nguồn nhân lực phục vụ đầu tư phát triển sản xuất của các doanh nghiệp/dự án, thông qua việc:

+ Hỗ trợ đào tạo, phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ kỹ thuật và lực lượng lao động có tay nghề phục vụ nhu cầu đầu tư mở rộng phát triển sản xuất các dự án công nghiệp trên địa bàn thành phố.

+ Hỗ trợ doanh nghiệp phối hợp với các cơ sở đào tạo trong triển khai mô hình đào tạo nhân lực năng động, sáng tạo, chuyên nghiệp, gắn với nhu cầu thực tế của doanh nghiệp.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong nước thông qua việc sử dụng các lao động có kinh nghiệm, tác phong làm việc chuyên nghiệp, kỷ luật; kinh nghiệm sống và làm việc ở nước ngoài.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu nguồn nhân lực

a) Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý nguồn nhân lực, ưu tiên đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng, phương tiện, thiết bị tiên tiến phục vụ công tác quản lý, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.

b) Trên cơ sở danh mục và kế hoạch triển khai các nền tảng số quốc gia, nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực, vùng do Trung ương triển khai hỗ trợ các địa phương (*ban hành kèm theo Quyết định số 1527/QĐ-BKHCN ngày*

29/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ), các Sở, ngành, địa phương nghiên cứu các chức năng, nghiệp vụ tương tự của các nền tảng số dùng chung của Trung ương (sau khi nền tảng số Trung ương vận hành, đi vào hoạt động) để tích hợp thông tin, triển khai, hướng dẫn và nâng cấp phần mềm quản lý nhân lực của đơn vị, đảm bảo việc triển khai nền tảng số dùng chung được thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

c) Tiếp tục vận hành tốt các phần mềm, nền tảng dùng chung của địa phương; xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình, nền tảng số mới, tiên tiến trong quản lý điều hành công việc, nhân sự, vận hành vị trí việc làm nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và thực thi nhiệm vụ.

III. NGUỒN KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

2. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ chủ trì thực hiện nội dung liên quan tại Kế hoạch này lập dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các xã, phường căn cứ nội dung Kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày 31/01/2026.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

3. Ban Chỉ đạo Phát triển nguồn nhân lực thành phố Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030: các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm chủ động chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực thuộc phạm vi quản lý nhà nước và các nội dung, nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực trong Đề án phát triển nguồn nhân lực của thành phố được phân công chủ trì thực hiện.

4. Đề nghị Đại học Huế, Bệnh viện Trung ương Huế, Học viện Âm nhạc Huế, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tranh thủ nguồn lực từ Bộ, ngành chủ quản và căn cứ Kế hoạch của UBND thành phố để xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về phát triển nguồn nhân lực, nguồn nhân lực chất lượng cao của đơn vị gắn với phát triển kinh tế xã hội của thành phố và vùng.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp với các tổ chức thành viên tiếp tục phát huy vai trò chủ đạo trong việc tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đối với các chính sách về phát triển, đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn

nhân lực chất lượng cao; tham gia giám sát, kiểm tra đánh giá việc thực hiện các chính sách, chương trình, dự án về công tác phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn.

6. UBND các xã, phường tổ chức tuyên truyền các chính sách việc làm và đào tạo nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, khảo sát nhu cầu lao động, phối hợp với các cơ sở đào tạo, quản lý doanh nghiệp địa phương, tư vấn cho người lao động tham gia thị trường hiệu quả, nhằm giải quyết việc làm, giảm nghèo, và phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

7. Các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố

Chủ động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực phục vụ hoạt động, sản xuất, kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp mình. Tích cực phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan và địa phương để tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi, đồng bộ triển khai các chính sách phát triển nguồn nhân lực, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững, hiện đại, bắt kịp xu thế thời đại số.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và địa phương thực hiện báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công năm 2026 trước ngày 10/11/2026 (qua Sở Nội vụ).

2. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình triển khai thực hiện của các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và địa phương năm 2026 và báo cáo UBND thành phố trước ngày 25/11/2026.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan và địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh mới hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND thành phố xem xét, giải quyết và chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Thành ủy (b/c);
- TT HĐND TP (b/c);
- UBND TP;
- CT và các PCT. UBND TP
- Các Sở, ban, ngành TP;
- UBND các xã, phường;
- Đại học Huế, Bệnh viện TW Huế,
- Học viện Âm nhạc Huế;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp;
- VP: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hữu Thuỳ Giang